TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** ---***---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- *K, ngày 26 tháng 04 năm 2017*

Số: 68/2017/QĐST/HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2017/TLST - HNGĐ ngày 24/03/2017 giữa:

**** Nguyên đơn:*** Anh Trần Văn D – SN 1989.

Sinh quán, HKTT và trú tại: Thôn M, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

****Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị H– SN 1991.

Sinh quán, HKTT và trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

HKTT và trú tại: Thôn M, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 , Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57 - Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18/04/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/04/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn D và chị Nguyễn Thị H.

2/ Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như nhau:

* *Về con chung:* Chưa có.

* *Về tài sản chung, công nợ chung, đất ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp của vợ chồng với hai bên gia đình của anh D và chị H:* Đều không yêu cầu Toà án đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

* *Về án phí:* Anh D tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001825 ngày 24/03/2017

nên trả lại anh D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu .

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- TAND tỉnh HY;
- Đương sự;
- UBND xã D.
- UBND xã Đ.
- VKSND huyện;
- Lưu HS.

PHẠM THẾ PHƯƠNG